TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41 /2025/HS-ST
Ngày: 27-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Vừ A Sinh**

2. Ông: **Nguyễn Văn Hùng**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mai Hồng Hạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Ngô Hoài Ngân -** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2025/TLST-HS, ngày 22 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo: Họ và tên: **Lò Văn L;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 20/5/1970 tại thành phố ĐBP, tỉnh ĐB; Nơi cư trú: Bản CS, xã ẮN, huyện MA, tỉnh ĐB; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 3/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn L (đã chết) và con bà Lò Thị H (đã chết); Gia đình bị cáo có 07 anh, chị, em bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Bị cáo có vợ là chị Lò Thị H, sinh năm: 1975 và có 01 người con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính; đã bị kết án: Ngày 26/7/1990 bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên áp dụng khoản 1 Điều 155 và Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1985 xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và 09 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam giữ, tổng hợp hình phạt 33 tháng tù (đã đương nhiên xóa án tích). Ngày 31/3/1998 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên áp dụng khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985 xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, giam tại nhà tạm giữ công an huyện Mường Ảng từ ngày 05/11/2024 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn L được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/11/2024 do lên cơn nghiện chất ma túy nên sau khi hái cà phê tại bản bản Co Sáng, xã Ẳng Nưa, huyện Mường Ảng thì Lò Văn L đi bộ ra bản Cha Nọ, xã Ẳng Tở để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến đoạn đường

thuộc bản Cha Nọ, xã Ẳng Tở thì L gặp một người đàn ông dân tộc Thái, không quen biết. Qua trao đổi Co Sáng, xã Ẳng Nưa, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã hỏi mua được của người này 01 gói Heroine được gói bằng các mảnh giấy trắng với giá 100.000 đồng. Mua được ma túy Lò Văn L cầm giấu ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ trở về nhà, còn người đàn ông đã bán ma túy đi đâu không rõ. Hồi 18 giờ 15 cùng ngày, Lò Văn L đang trên về thuộc tổ dân phố 10, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng thì gặp tổ công tác Công an thị trấn Mường Ảng yêu cầu dừng lại để kiểm tra, tổ công tác yêu cầu Lò Văn L bỏ ma túy ra giao nộp thì Lò Văn L tự bỏ từ bàn tay trái ra 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy trắng có khối lượng 0,23 gam giao nộp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 19 giờ 05 phút ngày 05/11/2024 thì vật chứng thu giữ củaclà 01 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng mảnh giấy trắng nghi là Heroine.

Ngày 13/11/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 05/11/2024 xác định: Khối lượng số chất bột màu trắng nghi Heroine được gói bằng mảnh giấy trắng là 0,23 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1750/KL – KTHS, ngày 14/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn L là 0,23 gam .
- Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn L gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 10/CT-VKSMA, ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của vụ án, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và có đề nghị miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, Lò Văn L nhận phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể: Hồi 18 giờ 15 phút ngày 05/11/2024, tại tổ dân phố 10, thị trấn Mường Ảng huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, Lò Văn L bị Công an thị trấn Mường Ảng phát hiện bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép 0,23 gam Heroine mục đích để sử dụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lò Văn L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tàng trữ ma tuý có khối lượng 0,23 gam Heroine, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[**3**] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại thành phố ĐBP, tỉnh ĐB. Ngày 16/3/1989 đi nghĩ vụ quân sự đóng quân tại Chan Nưa, tỉnh Lai Châu, tháng 10/1989 đảo ngũ về địa phương và bị tước quân tịch. Ngày 26/7/1990 bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và 09 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam giữ, tổng hợp hình phạt 33 tháng tù (đã đương nhiên xóa án tích). Ngày 31/3/1998 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên áp dụng khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985 xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Năm 2018 chuyển về sinh sống tại bản Co Sáng, xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên và kết hôn với chị Lò Thị H, sinh năm 1975 và có với nhau 01 người con sinh năm 2019. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã đi chấp hành án về nên có nhân thân không tốt. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải

về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình cũng như cai nghiện ma túy để sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,17 gam Heroine là vật chứng hoàn lại sau khi gửi mẫu giám định; 01 mảnh giấy trắng; 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và có đề nghị miễn án phí nên miễn án phí HSST cho bị cáo.

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn L phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn L 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 11 năm 2024.

Không phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của vụ án; 01 mảnh giấy trắng; 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu.

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2025*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/02/2024).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an h.Mường Ảng; Cơ quan THAHS Công an huyện; Nhà tạm giữ CA huyện Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo; Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.